

## CƠ CẤU XÃ HỘI VÀ KINH TẾ Ở THỦ ĐÔ BÉC - LIN

*L.T.S:* Ngày 28 và 29 tháng 5-1986, tại Béc-lin Viện Xã hội học Mác-lê-nin Trường Đại học Tổng hợp Humboldt Berlin kết hợp với Viện Xã hội học và Chính sách xã hội Viện Hàn lâm khoa học Cộng hòa Dân chủ Đức đã tổ chức Hội nghị “Lối sống ở Béc-lin, thủ đô Cộng hòa Dân chủ Đức”.

Giáo sư tiến sĩ G. Assmaun, Viện trưởng Viện xã hội học Mác-Lê-nin Trường Đại học Tổng hợp Humboldt Berlin đọc báo cáo đề dẫn. Sau khi nghe và thảo luận 68 bản tham luận trong ba tiểu ban, giáo sư tiến sĩ G. Winkler, Viện trưởng Viện Xã hội học và Chính sách xã hội Viện Hàn lâm khoa học Cộng hòa Dân chủ Đức, đọc báo cáo tổng kết các nội dung chính của Hội nghị và đề ra chương trình tiếp tục nghiên cứu đối với đề tài này. Dưới đây, chúng tôi trích đăng phần: “Cơ cấu xã hội và kinh tế ở thủ đô Béc-lin”, một trong những vấn đề quan trọng mà hội nghị đã đề cập.

Là nhân tố quy định bản chất của xã hội chúng ta, phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa tạo nên lối sống của con người ở Béc-lin. Đến lượt mình, lối sống là khía cạnh tích cực, năng động của phương thức sản xuất và tác động mạnh mẽ vào nhịp độ và hiệu quả của sự phát triển kinh tế và xã hội.

Là hình thức biểu hiện về mặt lãnh thổ của phương thức sản xuất, các đặc điểm của cơ cấu kinh tế và xã hội bị quy định bởi hoàn cảnh lịch sử (đặc biệt là sự phân bố lực lượng sản xuất cũng như bởi những chức năng của thể tổng hợp lãnh thổ này.

1. Những đặc điểm của thủ đô xã hội chủ nghĩa trong cơ cấu xã hội, đặc biệt là trong cơ cấu giai cấp và tầng lớp, cơ cấu học vấn và đào tạo nghề nghiệp, phần nào cả cơ cấu dân số, là biểu hiện của cơ cấu các chức năng và hoạt động của lao động, cơ cấu này được quy định bởi chức năng chính ta và kinh tế, bởi những hình thức căn bản của nền sản xuất vật chất và tinh thần. Nội dung và điều kiện lao động liên quan đến các chức năng và hình thức nói trên. Trình độ tổ chức sản xuất và tổ chức lao động, các hình thức biểu hiện cụ thể tính chất xã hội chủ nghĩa của lao động liên quan với khả năng, tri thức, kinh nghiệm và thái độ của người lao động, đó là những nhân tố quyết định lối lao động xã hội chủ nghĩa ở thủ đô. Từ đó hình thành những xung động quyết định đối với sự phát triển lối sống của người dân thủ đô cũng như người dân Cộng hòa Dân chủ Đức nói chung.

Lối sống của các thành viên của giai cấp công nhân, trí thức cũng như các nhóm xã hội khác ở Béc-lin đã phản ánh những vấn đề sau:

- Những chức năng đặc thù của Béc-lin trong khuôn khổ phân công lao động toàn xã hội.

- Mức độ và tính tổng thể của phân công lao động trong thành phố.
- Trình độ phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật của sản xuất, khoa học cũng như của quản lý, kế hoạch hoá và hành chính.
- Khả năng của cơ cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội.
- Quy mô cư trú và một độ dân số.
- Các đặc điểm đô thị của môi trường đã được xây dựng và môi trường tự nhiên của Béc-lin.

2. Cơ cấu xã hội, đặc biệt là cơ cấu giai cấp và tầng lớp của Béc-lin, đáp ứng về mặt chất lượng cũng như về tỷ lệ với những nhu cầu khách quan của thủ đô một nước công nghiệp xã hội chủ nghĩa trong điều kiện phát triển toàn diện theo chiều sâu.

Về mặt số lượng, cơ cấu xã hội được đặc trưng bởi:

- Tỷ trọng giai cấp công nhân.
- Mức tập trung cao công nhân công nghiệp.
- Tỷ trọng cao của các thành viên giới trí thức.
- Tỷ trọng cao những người làm việc trong lĩnh vực quản lý và hành chính.

Trong cơ cấu các giai cấp và tầng lớp, về căn bản là ổn định, diễn ra những biến đổi về tỷ lệ bên trong các giai cấp và tầng lớp do tiến bộ khoa học-kỹ thuật và thay đổi phân công lao động (chẳng hạn tăng số lượng người làm trong các khu vực công nghệ hiện đại nhất, trong chế tạo công cụ hợp lý hóa, trong sản xuất hàng tiêu dùng, trong các quá trình xử lý thông tin, trong khu vực cơ sở hạ tầng xã hội).

Cơ cấu bề mặt và sự phát triển của giai cấp công nhân và trí thức, cũng như chất lượng và chiều sâu trong các mối quan hệ liên minh của nó ở Béc-lin, quyết định đáng kể sự phát triển trong lĩnh vực này ở Cộng hòa Dân chủ Đức. Những đặc trưng về quy mô và cơ cấu của giai cấp công nhân, trí thức, tầng lớp thợ thủ công tập thể và cá thể ở Béc-lin thể hiện những chức năng trung tâm của thủ đô và phân công lao động trong thủ đô lớn. Để hoàn thành nhiệm vụ được phân công lao động của nó trong quá trình tái sản xuất xã hội về kinh tế, xã hội, chính trị và văn hóa tư tưởng ở Cộng hòa Dân chủ Đức, thủ đô cần phải có một hệ thống cơ cấu (cơ cấu ngành nghề, cơ cấu học vấn và đào tạo nghề nghiệp, cơ cấu dân số) hoàn chỉnh và phù hợp với cơ cấu ngành và khu vực kinh tế đặc thù.

3. Cơ cấu kinh tế phát triển của thủ đô đòi hỏi những tiền đề thuận tiện cho tăng trưởng kinh tế và tiếp tục thực hiện tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Sử dụng triệt để và phát triển những ưu thế cơ cấu này sẽ tiếp tục nâng cao đáng kể tác động của thủ đô đối với việc phát triển theo chiều sâu nền kinh tế quốc dân trong khuôn khổ cả nước.

Chẳng hạn, trong nền công nghiệp Béc-lin, tiềm năng công nghiệp tập trung lớn nhất của Cộng hòa Dân chủ Đức, các khu vực làm tăng trưởng mạnh mẽ đối với tiến bộ khoa học - kỹ thuật đóng vai trò quyết định về mặt cơ cấu. Trước hết, đó là các khu vực kỹ thuật điện, điện tử, chế tạo công cụ, chiếm gần một phần ba sản xuất công nghiệp, ngoài ra còn phải kể đến các ngành chế tạo máy chế tạo xe vận tải và hóa chất. Chức năng mũi nhọn của thủ đô đối với tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Ở Cộng hòa Dân chủ Đức sẽ tiếp tục được nâng cao với việc xây dựng Béc-lin thành một trung tâm vi điện tử. Đồng thời, tiềm năng sản xuất và khoa học tập trung ở Béc-lin cũng như sự gắn gũi về mặt không gian của các cơ sở liên quan còn thể hiện một nhân tố phát triển

theo chiều sâu chưa được đánh giá hết. Do đó, với tính cách là trung tâm chủ yếu của giai cấp công nhân và của công tác nghiên cứu, Béc-lin có trách nhiệm phải thực hiện đặc biệt mạnh mẽ và với hiệu quả cao nhất mối quan hệ thống nhất giữa khoa học và sản xuất. Điều đó ảnh hưởng đến sự xích lại gần nhau giữa giai cấp công nhân và trí thức, và qua đó đến việc thể hiện sự thống nhất và khác biệt trong lối sống.

4. Những xu hướng phát triển đặc thù, liên quan đến đa số dân cư, trong lao động và trong việc hình thành cuộc sống ngoài lao động gắn bó mật thiết với việc tăng cường áp dụng vào nền kinh tế các tri thức khoa học - kỹ thuật, trước là với việc áp dụng rộng rãi và đa dạng vi điện tử vào hầu hết các khu vực kinh tế Béc-lin. Việc áp dụng công nghệ mũi nhọn, bao gồm các quá trình xử lý thông tin, tinh thần với nhịp độ khẩn trương, dẫn đến những biến đổi sâu sắc trong nội dung và điều kiện lao động. Nhiều nhóm người lao động, mà trước kia đối với họ điều này chỉ đôi khi mới xảy ra, thì nay bị cuốn hút và những biến đổi vô cùng to lớn về lối lao động. Xuất hiện những biến đổi trong cấu trúc của các giai cấp và tầng lớp cũng như trong mối quan hệ giữa các giai cấp và tầng lớp này với nhau. Nâng cao học vấn, đào tạo ngành nghề cho công việc mới, thay đổi tập thể làm việc, chuyển sang làm ca kíp, tính thích ứng và tính di động trong công việc dưới những hình thức khác nhau nhất, những hiện tượng này ngày càng trở nên thông thường.

Sự phát triển sâu sắc của lực lượng sản xuất không chỉ tác động vào lối lao động mà còn vào toàn bộ lối sống. Sản phẩm và công nghệ mới ngày càng ảnh hưởng mạnh đến lĩnh vực ngoài lao động. Xuất hiện những khả năng mới trong việc sử dụng thời gian tự do một cách hiệu quả hơn, những tiền đề vật chất - kỹ thuật trong việc thỏa mãn các nhu cầu vật chất và văn hóa tinh thần đa dạng.

Việc sử dụng kỹ thuật và công nghệ hiện đại cũng phụ thuộc vào lối sống của người sử dụng, vào quan điểm tư tưởng, định hướng giá trị và mục đích sống của họ. Những nhân tố này lại hình thành từ:

- Nhận thức và kinh nghiệm hằng ngày của mỗi người về việc, trong khi sử dụng các ý kiến, tư tưởng và tiềm năng sáng tạo của nhân dân lao động, xã hội xã hội chủ nghĩa đã thực hiện như thế nào các mục tiêu xã hội nhân đạo gắn với tiến bộ khoa học - kỹ thuật.

- Một bầu không khí tư tưởng, chính trị - đạo đức trong dư luận xã hội và tập thể gắn liền với những giá trị và lý tưởng nhân đạo xã hội chủ nghĩa của cuộc sống chung của con người với tính cách là những chuẩn mực chung (vai trò của thông tin đại chúng, nghệ thuật, tập thể lao động). “Để có thể này nở và phát triển một nền kinh tế, mà sức mạnh của nó chủ yếu dựa trên khả năng làm chủ công nghệ hiện đại, đòi hỏi phải có một bầu không khí sáng tạo trong toàn bộ cuộc sống sáng tạo” (F. Houncker: *Nước Đức mới*, ngày 18-4-1985, tr. 6).

5. Với cơ cấu lực lượng sản xuất, nhân lực và vật lực đặc thù, thủ đô có trách nhiệm lớn đối với cả nước trong việc thể hiện vai trò tích cực của lối lao động và lối sống để thực hiện tiến bộ khoa học - kỹ thuật một cách có hiệu quả xã hội và tạo ra các hình mẫu cụ thể cho vấn đề này. Trên bình diện lao động, nó liên quan đến loại hình và phương thức thực hiện các mục tiêu xã hội và bảo đảm những tiền đề xã hội cho kỹ thuật và công nghệ mới, đặc biệt là các mục tiêu sau:

- Giảm bớt hoặc xóa bỏ các hoạt động chân tay nặng nhọc, có hại cho sức khỏe,
- Sử dụng tốt hơn tiềm năng tay nghề.

- Tăng cường bảo hộ lao động và hạ thấp tai nạn lao động bằng cách nâng cao chất lượng phân công hoạt động giữa người và công cụ lao động, đặc biệt là tự động hóa các quá trình TUL.
- Duy trì chế độ làm nhiều ca của các máy móc và thiết bị năng suất cao đồng thời xây dựng chế độ làm ca kíp tiến bộ (chẳng hạn ca đêm, hoặc ngày nghỉ và ngày lễ).
- Giảm biên chế và chuyển sức lao động sang các hoạt động khác có hiệu quả hơn trong xí nghiệp và sang các nhiệm vụ kinh tế quốc dân quan trọng khác.
- Nâng cao địa vị xã hội của phụ nữ bằng cách mở rộng khả năng tham gia nghề nghiệp của họ.
- Bảo đảm chỗ làm phù hợp với lứa tuổi, nhu cầu và khả năng của người về hưu.
- Bảo đảm việc làm phù hợp với khả năng và thúc đẩy nhân cách phát triển cho những người tàn tật về thể chất và tinh thần.
- Hoàn thiện quá trình tham gia dân chủ xã hội chủ nghĩa của tất cả mọi người lao động vào kế hoạch hóa và quản lý công tác cải tiến khoa học - kỹ thuật và những kết quả xã hội của nó, vào việc cải tạo nơi làm việc, tổ chức, phân công và tiến hành lao động một cách hợp lý và tiết kiệm, vào các hình thức thi đua có hiệu quả hơn, vào hoạt động cải tiến và thí nghiệm, vào việc xây dựng định mức cao, vào việc đánh giá công bằng, trung thực và có phê phán các thành tích trong tập thể.

6. Cơ cấu và ý nghĩa toàn xã hội của nền công nghiệp Béc-lin là điều kiện phát triển và tác nhân chủ yếu đối với bộ mặt xã hội của giai cấp công nhân ở Béc-lin, đặc biệt hạt nhân của nó là công nhân công nghiệp. Các điều kiện khách quan đặc thù về mặt lãnh thổ và các đặc điểm có tính chất cơ cấu của giai cấp công nhân thủ đô thể hiện ở chỗ, thứ nhất, những cơ sở vật chất chủ yếu cho vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân để đạt tới một trình độ phát triển đặc biệt cao trong nền công nghiệp Béc-lin: vai trò quyết định có tính chất cơ cấu của ngành kỹ thuật điện, điện tử và chế tạo máy, nền sản xuất tập trung hóa và xã hội hóa mạnh mẽ, trình độ khoa học - kỹ thuật của thiết bị sản xuất, năng suất lao động cao và ý thức trách nhiệm của người lao động trong công nghiệp và ngành xây dựng đối với tiến bộ về kinh tế và xã hội. Gắn liền với những ưu thế của việc tập trung về mặt lãnh thổ là những điều kiện khách quan thuận lợi cho một trình độ cao về tính tổ chức, ý thức và tay nghề của công nhân công nghiệp.

Thứ hai, phần lớn giai cấp công nhân ở Béc-lin hoạt động trong các lĩnh vực ngoài ngành công nghiệp và xây dựng.

Thứ ba, bộ phận viên chức trong giai cấp công nhân là đặc biệt cao so với các đơn vị lãnh thổ khác. Từ đó xuất hiện - chú ý đến bộ mặt công nghiệp đặc thù - những khả năng đặc biệt thuận lợi và trách nhiệm lớn của thủ đô trong việc đi trước khai phá những con đường hợp lý hóa công tác văn phòng. Con đường phát triển này đặt ra những yêu cầu mới đối với việc đào tạo ngành nghề, bố trí công việc và chế độ công nghệ cũng như thời gian làm việc cho viên chức, mà công việc của họ cho đến nay còn ít chịu tác động của tiến bộ khoa học- kỹ thuật.

Nhưng điều kiện phát triển đặc biệt ở đây của bộ phận giai cấp công nhân làm việc trong ngành công nghiệp Béc-lin là tính chất lao động chủ yếu theo chiều sâu và tinh chế vật liệu cao cấp của nền sản xuất, và liên quan với tính chất này là:

- Những đòi hỏi cao đối với tay nghề của người công nhân công nghiệp tổng thể và riêng lẻ.

- Mọi quan hệ chặt chẽ với công cụ sản xuất và công nghệ hiện đại.

- Mức tập trung trong xí nghiệp và tính tổ chức cao trong các liên hợp công nghiệp hiện đại gắn liền với việc tập trung mạnh mẽ về mặt lãnh thổ trong điều kiện đô thị lớn.

- Những biến đổi khoa học-kỹ thuật tiên bộ năng động trong sản xuất và kiểu loại sản phẩm, kèm theo việc cải thiện điều kiện lao động. Người công nhân công nghiệp Béc-lin thường có những sáng kiến làm biến đổi lối lao động và lối sống ngoài lao động trong cả nước.

7. Trí thức xã hội chủ nghĩa ở thủ đô là một bộ phận dân cư đông đảo và có cơ cấu đa dạng. Chỉ ở Béc-lin mới tập trung đầy đủ tất cả các nhóm trí thức truyền thống, bao gồm trí thức khoa học, khoa học - kỹ thuật, sư phạm, y học và nghệ thuật. Trí thức trong các cơ quan hành chính Nhà nước, quản lý kinh tế và tổ chức xã hội cũng đặc biệt đông đảo.

Các đặc điểm xã hội liên quan đến lao động tinh thần là một đặc trưng quan trọng của nhu cầu sống, điều kiện sống và lối sống ở thủ đô.

Cấp độ mới, tất yếu với tăng cường tiến bộ khoa học - kỹ thuật, trong sự hiệp tác lao động xã hội chủ nghĩa giữa các nhóm công việc khác nhau trong giai cấp công nhân và trí thức cũng như các cơ cấu bên ngoài giai cấp và tầng lớp này (chẳng hạn, các tập thể siêu quản lý), cấp độ này tạo ra những tiền đề và đòi hỏi cấp bách trong việc xây dựng mối quan tâm chung, nhất trí với nhau về các tiêu chuẩn đánh giá thành tích, định hướng giá trị và chuẩn mực ứng xử trong các nhóm lao động này. Ở đây cần phát triển tư duy kinh tế xí nghiệp và kinh tế quốc dân trên những tầm cỡ mới, thúc đẩy sự quan tâm đến kết quả lao động và điều kiện lao động của người khác, cũng như phát triển tư duy xã hội. Những tiến bộ, do đòi hỏi của sự phát triển theo chiều sâu thông qua tiến bộ khoa học - kỹ thuật, trong sự hiệp tác có ý thức, trong cách nhìn và cách hoạt động trong lao động, sự xích lại gần nhau trong cách thức nâng cao học vấn và thích ứng công việc, những tiến bộ này lan tỏa vào định hướng cuộc sống, nhu cầu và thói quen trong đời sống gia đình, trong sử dụng thời gian tự do và trong tính tích cực dân chủ tại khu nhà ở.

8. Những đặc trưng kinh tế của Béc-lin là cơ sở và tiền đề phân công lao động tất yếu của tính đa chức năng của thủ đô với tính cách là tổ chức xã hội đô thị lớn. Các chức năng trung tâm của thủ đô nói trên đòi hỏi đặc biệt cao những kết quả của các lĩnh vực kinh tế ngoài công nghiệp và nói chung là ngoài nền sản xuất vật chất trực tiếp. Kết quả là có những nhóm người tương đối lớn làm việc trong các ngành giao thông, bưu điện, viễn thông, thương nghiệp, các ngành sản xuất đặc biệt là khu vực phi sản xuất vật chất. Sự tập trung về mặt lãnh thổ các cơ quan chính trị, khoa học và văn hóa chủ yếu của thượng tầng xã hội dẫn đến chỗ, so với các thành phố khác. Béc - lin cần một lượng người hết sức lớn làm việc trong khu vực phi sản xuất vật chất.

Trong những đặc điểm cơ cấu kinh tế này cũng thể hiện chất lượng và tính đa dạng của các trang thiết bị cơ cấu hạ tầng, điều này chỉ cần thiết và có khả năng về mặt kinh tế trong các trung tâm đô thị lớn. Tính đa dạng của việc cung cấp hàng tiêu dùng, dịch vụ và sử dụng thời gian tự do đồng thời cũng là khía cạnh căn bản trong điều kiện sống của đô thị lớn.

Tổng thể các chức năng của một thủ đô và của một thành phố hàng triệu dân không cho phép phát triển đơn điệu chỉ một lĩnh vực kinh tế riêng lẻ nào đó (đây

cũng là nguyên nhân của hiện tượng những người lao động trong công nghiệp có tỷ trọng dưới trung bình). Những động lực đáng kể để phát triển theo chiều sâu có thể được giải phóng nếu khai thác tốt hơn mọi khả năng từ sự phát triển đa dạng nói trên trong sự hợp tác trực tiếp giữa các liên hợp, xí nghiệp và cơ quan, trong sự hợp lý hóa về mặt lãnh thổ.

9. Tính đa dạng cơ cấu đặc thù thủ đô và đô thị lớn trong lực lượng sản xuất và loại hình lao động cũng như tính năng động của nó do áp dụng công nghệ hiện đại đem lại cho dân cư một loạt những đặc điểm trong lối sống và lối lao động, điều này không đơn giản chỉ là ưu điểm, mà trước hết là yêu cầu cao đối với ý thức trách nhiệm, tính độc lập và khả năng quyết định của mỗi người và mỗi tập thể. Những đặc điểm đó là:

- Khả năng lựa chọn rộng rãi các nghề nghiệp và chỗ làm khác nhau.
- Phân bố không đều về không gian giữa chỗ làm và chỗ ở.
- Tỷ trọng cao những người làm việc hoặc nghiên cứu từ các vùng khác đến Béc - lin cư trú tạm thời hoặc lâu dài.
- Tỷ trọng cao những người từ các vùng lân cận đến làm việc ở Béc-lin.
- Cung cấp nhiều dịch vụ và hàng hóa vật chất và tinh thần cho các vùng xung quanh và cho cả nước.

Những điều kiện đặc thù thủ đô trong lối lao động và lối sống chắc chắn được các nhóm xã hội và nhóm nhân khẩu xã hội khác nhau sử dụng và tận dụng theo những cách thức khác nhau. Điều này, chẳng hạn liên quan đến những khả năng rộng rãi trong việc nâng cao học vấn chung và trình độ nghề nghiệp. Liên quan đến những hình thức rất khác nhau về mặt lãnh thổ - nội thành trong sự phân cách giữa chỗ làm và chỗ ở; tính đa dạng cao nhưng tập trung chủ yếu theo nơi ở của các cơ sở phục vụ văn hóa tinh thần và thể thao, cũng như thương nghiệp, cung cấp dịch vụ, y tế, v.v..., việc cung cấp tương đối cao và phần nào rất đặc thù các chỗ làm phù hợp với lứa tuổi, v.v...

**BÙI THẾ CƯỜNG** dịch